

+ Sự ngạc nhiên của bà, chị...trước thay đổi của Pao- lịch.

- Kể lần 1: Kể toàn bộ câu chuyện

Kể lần 2: Kể từng đoạn

3) Hướng dẫn HS kể.

- Hướng dẫn kể từng đoạn theo tranh.

(*) Tranh 1: - Vẽ cảnh gì?

- Câu hỏi dưới tranh là gì?

(*) Tiếp tục tranh đoạn 2, 3, 4.

(Làm tương tự tranh 1)

- Kể lại toàn bộ câu chuyện.

4) Giúp HS hiểu ý nghĩa truyện.

Hỏi: Theo em 2 tiếng kì lạ mà cụ già dạy cho Pao- lịch là 2 tiếng nào? Vì sao khi nói 2 tiếng đó, mọi người lại tỏ ra âu yếm và giúp đỡ em?

* GD HS cần nói năng lễ phép, lịch sự sẽ được mọi người yêu quý.

IV. Củng cố

- Kết hợp với tranh minh họa.

- Quan sát tranh SGK.

- Pao- lịch đang buồn bực, nghe cụ già nói em rất ngạc nhiên.

“Cụ già nói điều gì làm em ngạc nhiên?”

- Đại diện nhóm thi kể đoạn Pao- lịch xin anh cho đi bơi thuyền(Tranh 4).

- 1, 2 HS khá giỏi kể

- Đó là 2 tiếng *vui lòng* cùng với giọng nói dịu dàng, cách nhìn thẳng vào mắt người đối thoại.

- Hai tiếng *vui lòng* đã biến Pao- lịch thành em bé ngoan ngoãn, đáng yêu. Vì thế nên em được mọi người yêu mến và giúp đỡ.

- Nêu lại nội dung bài học
- Nhận xét chung.

V. Dẫn dò

- Về nhà tập kể lại chuyện cho ông, bà bố mẹ hoặc bà con hàng xóm nghe.

- HS nhắc lại ý nghĩa truyện.
- Bình chọn HS kể chuyện hay.

TOÁN

Tiết 136: Luyện tập chung

A. Mục tiêu

- Đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.
- Rèn kỹ năng cộng trừ số có 2 chữ số, giải toán có lời văn và đo độ dài đoạn thẳng.
- Tăng cường khả năng vận dụng kiến thức toán học vào cuộc sống.

* Trọng tâm: Củng cố về đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100, biết cộng trừ số có 2 chữ số và giải toán có lời văn.

B. Đồ dùng

GV: Viết trước bài tập 1 (TR 178)

HS : Bảng, vở, thước có vạch chia cm.

C. Các hoạt động dạy học

I Ổn định lớp

- HS hát

II. Kiểm tra bài

- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập

$$62 - 30 =$$

$$45 - 5 =$$

$$23 + 14 - 15 =$$

$$56 - 20 - 4 =$$

III. Bài mới

Hoạt động 1 : Thực hành

Mt : Củng cố về đọc, viết, so sánh các số, cộng trừ các số trong phạm vi 100 và giải toán có lời văn

Bài 1 : Viết số

- HS làm bảng

5, 19, 74, 9, 38, 69, 0, 41, 55.

Bài 2: Tính

- Học sinh làm bài phân b

Bài 3 : Điền dấu >, <, =

Bài 4: Giải toán

- GV ghi tóm tắt

Băng giấy dài: 75 cm

Cắt bỏ: 25 cm

Còn lại:cm?

Bài 5: Đo độ dài đoạn thẳng AB

Hoạt động 2: Trò chơi “Điền số tiếp sức”

Mt: Củng cố về công trừ các số trong phạm vi 100

IV. Củng cố

- Đếm nối tiếp các số từ 50 đến 100?

V. Dẫn dò

Ôn bài, chuẩn bị bài: Luyện tập chung

- 2 học sinh lên bảng chữa bài

a, Dành cho HS yếu

b,

$$\begin{array}{r} + 51 \\ \hline + 38 \end{array} \quad \begin{array}{r} - 62 \\ \hline - 12 \end{array} \quad \begin{array}{r} + 47 \\ \hline + 30 \end{array} \quad \begin{array}{r} - 96 \\ \hline - 24 \end{array}$$

HS làm vở

$$90 \dots 100 \qquad 38 \dots 30 + 8$$

$$69 \dots 60 \qquad 46 \dots 40 + 5$$

$$50 \dots 50 \qquad 94 \dots 90 + 5$$

- Học sinh đọc đề nêu tóm tắt

- HS tự làm bài vào vở

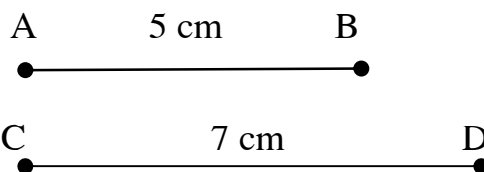
Bài giải

Băng giấy còn lại dài là:

$$75 - 25 = 50 \text{ (cm)}$$

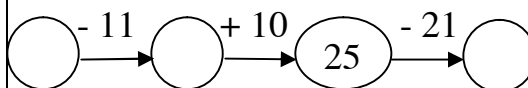
Đáp số: 50 cm

- HS nêu lại cách đo , đo đoạn thẳng đó và đọc



Mỗi nhóm 3 em tham gia chơi

SỐ



TUẦN 34

Thứ ba ngày 8 tháng 5 năm 20...

TẬP ĐỌC

Ôn bài: Bác đưa thư+ Rèn viết

A. Mục đích yêu cầu:

- Học sinh đọc trơn cả bài đọc đúng: mừng quýnh, nhể nhại, mát lạnh, lễ phép. Ngắt nghỉ đúng sau dấu (phẩy, chấm).
- Ôn vần inh, uynh. Tìm được tiếng có vần inh, uynh.
- Các em cần yêu mến và chăm sóc bác đưa thư cũng như những người lao động khác.
- * Trọng tâm: Luyện đọc trơn tốt cả bài.

B. Đồ dùng dạy học:

- GV: Tranh minh họa bài dạy bài học.
- HS: Sách giáo khoa, vở bài tập.

C. Các hoạt động dạy học:

I. Ổn định tổ chức:

- Hát - kiểm tra sĩ số.

II. Bài cũ:

- Gọi HS đọc bài
- Cậu bé chăn cừu đã nói dối như thế nào?

- Đọc đoạn 2: Nói dối hại thân.

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Giảng bài:

+ Hướng dẫn học sinh luyện đọc:

- GV đọc mẫu.

+ Học sinh luyện đọc.

* Luyện đọc từ:

Phân tích từ khó

* Luyện đọc câu.

- Yêu cầu HS tìm câu

- Giọng đọc vui.

- Theo dõi

- 1 HS đọc - lớp đọc thầm.

- nhể nhại, mát lạnh, lễ phép, mừng quýnh.

- Luyện đọc tiếp sức từng câu.

- Học sinh tìm 8 câu

* Luyện đọc đoạn bài.

Bài có mấy đoạn?

* Ôn vần: inh, uynh.

- Tìm tiếng trong bài có vần inh, uynh.
- Tìm tiếng ngoài bài có vần inh, uynh.

- Nhận được thư bố, Minh muốn làm gì?
- Thấy bác đưa thư mồ hôi, Minh làm gì?
- Thi đọc đoạn 2, cả bài.
- GV cho HS đọc phân vai
- Nhận xét HS đọc

* Luyện viết tập chép A (trang 41)

- GV hướng dẫn HS viết bài
- Quan sát giúp đỡ HS viết bài

IV. **Củng cố:**

- Nêu lại nội dung bài.
- Nhận xét tiết học

V. **Dặn dò:**

- Về học bài.
- Chuẩn bị bài sau:

- Bài có hai đoạn.

- Đọc nối tiếp từng đoạn.
- Đọc cả bài

- Minh, quýnh.

- inh: đình, linh, xinh...
- uynh: huynh, luýnh...

- Minh muốn chạy vào nhà khoe với mẹ.

- Minh chạy vào nhà rớt...

- Đóng vai: 2 học sinh.

- HS đọc thi

Một em đóng Minh, một em đóng bác đưa thư.

- HS viết bài vào vở

- HS nhắc lại nội dung bài.

- Làm anh.

TOÁN

Luyện tập: Các số đến 100

A. **Mục tiêu:**

- Giúp học sinh củng cố: Đếm, đọc, viết các số trong phạm vi 100.
- Củng cố cấu tạo của số có hai chữ số. Biết làm phép cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 100.

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

* Trọng tâm: Đếm, đọc, viết số và cộng, trừ trong phạm vi 100.

B. Đồ dùng dạy học:

- GV: Hệ thống bài tập - Phiếu học tập.
- HS: Bảng, phiếu.

C. Các hoạt động dạy học:

I. ổn định tổ chức:

II. Bài cũ:

- Mỗi tuần lễ có mấy ngày?

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Giảng bài:

Ôn tập.

Bài 1: Viết số.

- Cho học sinh nêu yêu cầu bài 1.
- Cho học sinh làm bảng con.
- Cho học sinh từng nhóm đọc lại số mới

viết.

Bài 2: Viết số vào tia số.

- Làm phiếu.
- Đọc lại bài.
- Cho học sinh tìm số bé nhất, lớn nhất (phần a), phần b.

Bài 3: Viết (theo mẫu).

- Nêu cách làm.
- Cho học sinh chơi trò chơi: Tiếp sức.
- + Cho 3 nhóm chơi.

- Nhận xét đánh giá.

Bài 4: Tính.

- Cho học sinh nêu yêu cầu, cách làm.
- Cho học sinh làm vở.

Hát

- 2 HS trả lời.

- 3 nhóm thi viết (mỗi nhóm viết 1 phần).

- Đọc đồng thanh.

- Học sinh tự ghi vào vạch tia số.

- 2HS đọc.

- Nhận xét phần (a) tia số ghi các số từ 0 -> 100.

- Tia thứ 2 (b) ghi số có 2 chữ số từ 90 -> 99.

- Viết số có hai chữ số thành số chục cộng với số đơn vị.

- Làm mẫu 1 cột.

- 3 nhóm (mỗi nhóm 3 em chơi).

VD: $27 = 20 + 7$.

- Tính từ phải sang trái.

- Đổi vở kiểm tra.

95	46	66
-	+	-
41	32	12

	54	78	54
IV. Củng cố:			
- Nêu nội dung ôn.			- HS nêu nội dung bài
- Nhận xét đánh giá tiết học.			
V. Dặn dò:			
- Về đếm từ 0 -> 100.			
- Chuẩn bị bài sau:			Ôn: Các số đến 100.

Thứ năm ngày 10 tháng 5 năm 20...

TẬP ĐỌC

Ôn bài: Làm anh+ Rèn viết

A. Mục đích yêu cầu:

- Học sinh đọc trơn tốt cả bài. Luyện đọc các từ: Làm anh, người lớn, đồ dành, dịu dàng.
 - Rèn kĩ năng đọc cho học sinh. Ôn các vânia, uya.
 - Giáo dục học sinh làm anh, làm chị phải biết nhường nhịn em nhỏ.
- * Trọng tâm: Học sinh đọc trơn tốt cả bài, hiểu nội dung bài.

B. Đồ dùng dạy học:

- GV: Tranh minh họa, câu hỏi gợi ý.
- HS: Bảng, sách giáo khoa, vở bài tập.

C. Các hoạt động dạy học:

I. ôn định tổ chức:

- Hát - kiểm tra sĩ số.

II. Bài cũ:

- Cho học sinh đọc sách giáo khoa.
- Thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại,
Minh làm gì?

- Bác đưa thư.

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài.

2. Giảng bài:

Hướng dẫn đọc:

- GV đọc mẫu.

*Luyện đọc từ:

* Luyện đọc câu:

* Luyện đọc đoạn (khổ thơ).

- Đọc cả bài:

* Ôn vần: ia, uya.

- Tìm tiếng trong bài có vần ia?

- Tìm tiếng ngoài bài có vần ia, uya?

- Là anh phải làm gì?

- Muốn làm anh phải có tình cảm thế nào với em bé?

* Rèn viết tập chép B trang 41

- Hướng dẫn HS viết bài

- Quan sát HS viết bài

IV. Củng cố:

- Nêu lại nội dung bài.

- Nhận xét chung tiết học.

- 1 HS đọc, lớp đọc thầm.

- Đọc cá nhân, đọc đồng thanh

- Làm anh, người lớn, dỗ dành, dịu dàng.

- Đọc nối tiếp các dòng thơ

- Các tổ, nhóm đọc nối tiếp từng khổ thơ.

- Đọc 3 khổ thơ.

- 3 em đọc.

- Chia

- Học sinh chơi "truyền điện" tìm:

- ăn: cây mía, vĩa hè

- uya: đêm khuya, ...

- Khi em bé khóc anh phải dỗ dành

- Khi em bé ngã anh nâng dịu dàng,...

- Phải vui chơi với em và yêu em bé

- Học sinh viết bài vào vở.

- HS nhắc lại nội dung bài

- Lắng nghe